

Long Biên, ngày 22 tháng 10 năm 2019

**BÁO CÁO**  
**KẾT QUẢ THỰC HIỆN MÔ HÌNH TRƯỜNG HỌC ĐIỆN TỬ**  
**THÁNG 10 /2019**

**I. Tình hình chung nhà trường:**

- Tổng số HS: 1695
- Số lớp: 37
- Số giáo viên biên chế và hợp đồng: 52
- Số liệu về thiết bị CNTT:

TT	Thiết bị	Phục vụ quản lý	Phục vụ giảng dạy (GV)	Phục vụ học tập (HS)
1	Máy tính	14	41	96
3	Máy chiếu projector	1	40	
4	Máy chiếu đa vật thể		37	
5	Hệ thống âm thanh	1	38	
6	Máy in	11	1	
7	Loa máy tính	5		
8	Bảng tương tác		2	
9	Tai nghe			96

**II . Môi trường chính sách và nguồn nhân lực**

TT	Nội dung	Kết quả thực hiện	Kinh phí thực hiện	Đề xuất, kiến nghị
1	Công tác thực hiện kế hoạch mô hình	Thực hiện theo đúng tiến độ quy định.		Tiếp tục duy trì, triển khai

TT	Nội dung	Kết quả thực hiện	Kinh phí thực hiện	Đề xuất, kiến nghị
2	Duy trì, bảo trì, kiểm soát, khai thác cơ sở hạ tầng, trang thiết bị đã được lắp đặt	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thường xuyên kiểm tra CSVC, trang thiết bị.</li> <li>- Bảo trì, bảo dưỡng 02 lần/ tháng khắc phục lỗi theo hợp đồng với công ty Minh Thắng</li> <li>- Thường xuyên diệt vi rút 2 lần/ tháng.</li> </ul>	Bảo trì máy móc: theo hợp đồng với công ty Minh Thắng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nâng cao hơn nữa trách nhiệm của GV trong việc bảo trì TTB</li> </ul>
3	Kỹ năng vận hành các TB CNTT của CB, GV	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Biết sử dụng MT, MC: 52/52 - tỷ lệ: 100%</li> <li>- Biết sử dụng bảng TT: 25/52 - tỷ lệ: 48%</li> </ul>	Không	Tiếp tục nâng cao kỹ năng, trình độ chuyên môn.
4	Hệ thống hồ sơ quản lý của mô hình	Đầy đủ theo quy định.	Không	Không
5	Công tác kiểm tra đánh giá	Hàng tháng kiểm tra thường xuyên, đạt hiệu quả	Không	Không
6	Công tác khác	Duy trì tốt	Không	Không

\* **Đánh giá chung:** Ban giám hiệu đã xây dựng kế hoạch và môi trường chính sách phù hợp, sử dụng nguồn nhân lực hiệu quả trong việc triển khai mô hình.

- Hầu hết CBGV đều có kỹ năng vận hành, sử dụng thiết bị CNTT ở mức độ cơ bản, một số ở mức chuyên sâu.

- GV các tổ chuyên môn học tập kỹ năng sử dụng phần mềm, thiết bị thường xuyên trong các buổi sinh hoạt chuyên môn.

- Nhà trường đã chủ động bố trí nguồn kinh phí để bảo trì, sửa chữa các thiết bị CNTT đảm bảo điều kiện dạy – học của GV, HS.

### III. Công tác triển khai ứng dụng:

TT	Nội dung	Kết quả	Kinh phí thực hiện	Đề xuất, kiến nghị
1	Ứng dụng trong quản lý và điều hành	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Mỗi CBGV đều có tài khoản CTT nội bộ. Hệ thống CTT điện tử hoạt động thông suốt.</li> <li>- Các phần mềm được sử dụng hiệu quả</li> <li>- Các phần mềm được sử dụng hiệu quả</li> </ul>	Không	Tiếp tục điều hành có hiệu quả
2	Ứng dụng trong	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Việc sử dụng các phần mềm</li> </ul>	Không	Tiếp tục sử

TT	Nội dung	Kết quả	Kinh phí thực hiện	Đề xuất, kiến nghị
	giảng dạy và học tập	phục vụ giảng dạy và học tập như: bảng tương tác, violet, ...giúp tăng hiệu quả của tiết dạy, học sinh học tập hứng thú hơn, hiểu bài hơn. GV, HS được rèn luyện kĩ năng CNTT nhiều hơn... - GV thực hành trên bảng tương tác, violet..... khá thành thạo.		dụng hiệu quả
3	Ứng dụng trong giảng dạy và học tập	- Số tiết sử dụng TB CNTT trên lớp học trong tháng 10/2019: 2272 lượt. - Số chuyên đề sử dụng bảng TT: 7 tiết ; - Các tiết chuyên đề trên bảng tương tác đều được đánh giá xếp loại giỏi, BGH, GV dự đánh giá cao về chất lượng và kỹ năng ứng dụng CNTT tiết dạy.	Không	Duy trì ứng dụng tốt
4	Công thông tin điện tử	- Cán bộ, giáo viên và phụ huynh học sinh truy cập thường xuyên để tìm hiểu và cập nhật thông tin. - Số lượng truy cập: 75 165 + Số tin bài: 07 + Số bài chuyên sâu: 06 + Số văn bản cập nhật: 40 + Số bài giảng điện tử: 152 + Số bài giảng điện tử cập nhật: 191 + Tổng số tài nguyên: 2895		Cần tăng cường cập nhật bài giảng điện tử

#### \* Đánh giá chung:

- Thường xuyên UDCNTT trong quản lí, điều hành, dạy – học.
- Tiếp tục tập huấn sử dụng bảng TTTM cho GV.
- Chỉ đạo tốt việc ứng dụng CNTT trong các tiết dạy.
- Công TTĐT đầy đủ số lượng tin bài theo chuyên mục, nội dung thông tin nhiều, giúp cơ quan quản lí, CMHS có thêm nhiều thông tin kịp thời, kho học liệu phong phú.
- Tiếp tục khai thác, sử dụng lớp 2 công thông tin.

#### IV. Khai thác cơ sở hạ tầng của mô hình:

TT	Nội dung	Kết quả	Kinh phí thực hiện	Đề xuất, kiến nghị
1	Duy trì, bảo trì, kiểm soát, khai thác cơ sở hạ tầng, trang thiết bị đã được lắp đặt .	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thường xuyên kiểm tra CSVC, trang thiết bị CNTT khắc phục sự cố ngay khi phát sinh.</li> <li>- Khai thác trang thiết bị thường xuyên, hiệu quả, theo đúng quy trình.</li> </ul>	Bảo trì máy móc: 5.000.000đ	
2	Các thiết bị phục vụ quản lý, giảng dạy học tập: Máy tính, projector, máy chiết đa vật thể	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Máy tính phòng Tin học và Tiếng Anh bị hỏng nút công tắc bật và hệ thống dây mạng ngầm.</li> <li>- 04 máy tính phòng tin học và Tiếng Anh hỏng chuột bàn phím và màn hình.</li> <li>- Dây dẫn tín hiệu âm thanh và máy chiếu trên các lớp học bị hỏng, cần được thay thế.</li> </ul>	Kinh phí sửa chữa TBCNTT hỏng hóc:	- Đề xuất được sửa chữa các thiết bị, các phòng
3	Hệ thống mạng	Khu vực nhà B đôi khi chập chờn đã xử lý.		
4	Hệ thống Camera	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 04 mắt camera hỏng ngoại kém, không nhìn rõ.</li> </ul>		- Thay thế, sửa chữa kịp thời.
5	Hệ thống điện	Hoạt động bình thường.		

\* **Đánh giá chung:**

- Máy móc, trang thiết bị đảm bảo, đáp ứng yêu cầu dạy và học.
- Đảm bảo 100% các điều kiện về cơ sở vật chất phục vụ các tiết chuyên đề, buổi tập huấn cấp trường, quận

\* **Hướng khắc phục:**

- Bố trí kinh phí bảo trì, sửa chữa, thay thế thiết bị hỏng hóc thường xuyên.

Nơi nhận:

- PDG (đề b/c) ;
- Lưu VP.



**HIỆU TRƯỞNG**  
Hoàng Thị Bích Thu